

Quảng Trị, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022**

**Phần thứ nhất**  
**TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2021**

**I. TÌNH HÌNH CHUNG**

1. Dân số : 630.545 người
2. Diện tích : 4.737,44 ha
3. Số quận/huyện : 10 (Có một huyện đảo)
4. Số xã, phường : 124
5. Số cơ sở thực phẩm thuộc ngành Y tế quản lý:
  - Sản xuất, chế biến: 336 cơ sở
  - Dịch vụ ăn uống: 4.449 cơ sở
  - Thức ăn đường phố: 1.535 cơ sở
6. Số cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP là 3.451 cơ sở.

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Đánh giá hoàn thành cụ thể các chỉ tiêu được giao của Kế hoạch 218/KH-CC ngày 24/03/2021 của Chi cục ATVSTP về hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2021.**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Đánh giá (đạt/không đạt)
1	Cơ sở thuộc đối tượng cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP do Chi cục quản lý có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định	%	100	47,34%	Không đạt
2	Các chợ được tuyên truyền phổ biến kiến thức ATTP.	%	100	100	Đạt
3	Bếp ăn tập thể, bếp ăn bán trú trên địa bàn tỉnh được tập huấn, cập nhật kiến thức an toàn thực phẩm	%	100	100	Đạt
	Người quản lý, người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh	%	100	100	Đạt

4	thực phẩm thuộc các cơ sở do tuyển tỉnh quản lý				
	Người trực chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc các cơ sở do tuyển huyện quản lý được cập nhật, đánh giá kiến thức an toàn thực phẩm.	%	80	80	Đạt
5	Hạn chế không để các vụ ngộ độc tập thể (>30 mắc) xảy ra trên địa bàn tỉnh và không để xảy ra tử vong do ngộ độc thực phẩm.	Vụ	0	0	Đạt
6	Tỷ lệ ngộ độc	1/100.000	7	2,88	Đạt
7	Cơ sở thực phẩm thuộc tỉnh và tuyển huyện quản lý được thanh tra, kiểm tra; đảm bảo 80% cơ sở được kiểm tra đạt yêu cầu về VSATTP.	%	80	75,97	Không đạt
8	Các Khoa an toàn thực phẩm - TTYT huyện, thị xã và thành phố được kiểm tra thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn (P. Thanh tra)	%	100	100	Đạt
9	Cán bộ chuyên trách công tác VSATTP từ tuyển xã đến tuyển huyện được cập nhật các văn bản dưới Luật.	%	100	100	Đạt
10	Các Trung tâm Y tế huyện, thị xã và thành phố được cung cấp các test kiểm nghiệm nhanh trong thực phẩm	%	100	Không được cấp kinh phí	

#### Lý do không đạt chỉ tiêu số 1 và 7:

- Do Thực hiện Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 Ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nên đã có phê duyệt danh sách cơ sở thực phẩm quản lý mới theo Quyết định số 1403/QĐ-SYT ngày 07/7/2021 về việc phê duyệt danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm và dịch vụ ăn uống thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm. Nâng số cơ sở quản lý từ 174 cơ sở lên 491 cơ sở. Mặt khác có nhiều cơ sở mới được phê duyệt chưa có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 nên các cơ sở thực phẩm tạm ngưng hoạt động nên không tiến hành thực hiện thủ tục cấp giấy và các hoạt động thanh tra kiểm tra theo kế hoạch.

- Riêng chỉ tiêu số 7: Do tại thời điểm báo cáo, một số cơ sở chưa có kết quả kiểm nghiệm mẫu thực phẩm nên chưa xác định được chính xác số cơ sở vi phạm và số cơ sở xử lý.

## **2. Đánh giá công tác tham mưu và quản lý, điều hành và tham mưu ban hành văn bản.**

### **\* Chi cục ATVSTP đã tham mưu Sở Y tế trình UBND tỉnh ban hành:**

- Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 v/v Kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Trị.

- Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 Ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới: thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị.

- Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị

- Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 18/8/2021 về Bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025.

### **\* Chi cục ATVSTP đã tham mưu giúp BCĐLN về VSATTP tỉnh ban hành:**

Kế hoạch số 72/KH-BCĐLNVSATTP ngày 28/12/2020 của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Trị triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021; Công văn số 84/BCĐ-ATTP ngày 20/01/2021 v/v Tuyên truyền thông điệp bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân năm 2021. Báo cáo số 65/BC-BCĐ ngày 19/3/2020 về việc Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021. Kế hoạch số 62/KH-BCĐ ngày 24/3/2021 về việc Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021; Báo cáo số 118/BC-BCĐ ngày 28/5/2021 Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2021. Công văn 1740/BCĐ-ATTP ngày 20/8/2021 về thực hiện kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị; Công văn số 1829/BCĐ - ATTP ngày 30/8/2021 về việc Tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm tết Trung thu năm 2021. Báo cáo số 279/BC-BCĐ ngày 07/10/2021 về công tác an toàn thực phẩm trong dịp tết trung thu năm 2021.

### **\* Chi cục ATVSTP đã tham mưu giúp Sở Y tế ban hành:**

Kế hoạch số 04/KH-SYT ngày 11/01/2021 Triển khai Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tờ trình số 05/TTr-SYT ngày 05/01/2021 v/v kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo. Quyết định số 42/QĐ-SYT ngày 12/01/2021 của Giám đốc Sở Y tế về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kết luận Thanh tra số 275/KL-SYT ngày 03/3/2021 Kết quả thanh tra ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội xuân năm 2021. Công văn số 252/SYT-TCHC

ngày 26/02/2021 v/v xin ý kiến thẩm định dự thảo văn bản Quy phạm pháp luật. Tờ trình số 75/TTr-SYT ngày 10/3/2021 Dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Công văn số 396/SYT-TCHC ngày 23/3/2021 v/v bổ sung giải trình, tiếp thu ý kiến Quy định phân công, phân cấp quản lý ATTP thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh. Công văn số 61/SYT-ATTP ngày 14/01/2021 v/v tham gia góp ý Dự thảo Quy định phân công, phân cấp quản lý ATTP thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh. Công văn số 518/SYT-NVY ngày 09/4/2021 v/v triển khai thực hiện Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/4/2021. Kế hoạch số 32/KH-SYT ngày 05/4/2021 Phối hợp triển khai tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 tại huyện Gio Linh; Quyết định số 649/QĐ-SYT ngày 19/4/2021 của Giám đốc Sở Y tế về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;. Quyết định số 1284/QĐ-SYT ngày 30/6/2021 về phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế và tiếp nhận công bố, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Quyết định 1403/QĐ-SYT ngày 07/7/2021 về phê duyệt danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm và dịch vụ ăn uống thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Chi cục ATVSTP. Tờ trình số 350/TTr-SYT ngày 12/8/2021 về ban hành kế hoạch bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025. Tờ trình số 307/TTr-SYT ngày 14/7/2021 về ban hành Quyết định Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**\* Chi cục ATVSTP đã ban hành:**

Quyết định số 19/QĐ-CC ngày 08/01/2021 về Giám sát ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch 07/KH-CC ngày 05/01/2021 về Truyền thông và giám sát an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021; Công văn số 57/CC-NV ngày 19/01/2021 về việc Tuyên truyền thông điệp bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán 2021;

Quyết định số 156/QĐ-CC ngày 24/2/2021 v/v thành lập đoàn giám sát và điều tra ngộ độc thực phẩm; Quyết định số 157/QĐ-CC ngày 24/2/2021 v/v thành lập đoàn thanh tra tại cơ sở để xảy ra ngộ độc thực phẩm; Quyết định số 172/QĐ-CC ngày 04/3/2021 v/v thành lập đoàn tiếp tục giám sát và điều tra ngộ độc thực phẩm; Quyết định số 185/QĐ-CC ngày 09/3/2021 về Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động kinh doanh thực phẩm chức năng tại các cơ sở kinh doanh dược trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 205/QĐ-CC ngày 15/3/2021 v/v thành lập đoàn giám sát an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể, căn tin trường học trên địa bàn huyện Vĩnh Linh; Tờ trình số 275/TTr-CC ngày 08/4/2021 v/v xin treo băng rôn tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm vì ATTP năm 2021; Công văn số 293/CC-NV ngày 09/4/2021 về việc hưởng ứng tuyên truyền “Tháng hành động vì ATTP” năm 2021; Kế hoạch số 295/KH-CC ngày 12/4/2021 về Giám sát an toàn thực phẩm phục vụ Lễ hội thống nhất non sông, khai trương mùa du lịch biển đảo và Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 302/QĐ-CC ngày 14/4/2021 v/v thành lập đoàn giám sát, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 349/QĐ-CC ngày 11/5/2021 v/v thành lập tổ thường trực ATTP phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Quyết định số 466/QĐ-CC và 467/QĐ-CC ngày 16/7/2021 v/v thành lập đoàn thẩm



T T	Nội dung	Tuyển xã				Tuyển huyện				Tuyển tỉnh			
		Tổng số cơ sở trên địa bàn xã	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND D xã	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND xã quản lý	Tổng số cơ sở trên địa bàn huyện	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND D huyện	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND huyện quản lý	Tổng số cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND D tỉnh	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND tỉnh quản lý
3	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	4.449	0	0	0	4.449	4.294	352	3.056	4.449	155	63	63
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố	1.535	1.535	0	0	1.535	0	0	0	1.535	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>6.320</b>	<b>1.535</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>6.320</b>	<b>4.294</b>	<b>352</b>	<b>3.056</b>	<b>6.320</b>	<b>491</b>	<b>187</b>	<b>395</b>

- Trên toàn tỉnh hiện nay ngành Y tế có trách nhiệm quản lý 336 cơ sở sản xuất và 5.984 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Với loại hình kinh doanh dịch vụ thực phẩm hiện nay chủ yếu kinh doanh trong các nhà thuốc hoặc trong các cửa hàng thực phẩm bao gói của ngành Công Thương. Số cơ sở thực phẩm tăng lên do thực hiện lại công tác thống kê để tiến hành phân cấp, tập trung chủ yếu vào loại hình dịch vụ ăn uống.

- Trong năm 2021, Cấp tỉnh cấp được 83 bộ hồ sơ, tuyển huyện cấp được 26 hồ sơ đưa số cơ sở thuộc trách nhiệm quản lý được cấp giấy chứng nhận trên toàn tỉnh lên 539 cơ sở.

### 3.2. Công tác thông tin, truyền thông ATTP:

Bảng 2: Các hoạt động thông tin, truyền thông

TT	Nội dung hoạt động	Tuyển xã (1)		Tuyển huyện (2)		Tuyển tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số buổi/lớp p/tin	Số lượng	Số buổi/lớp p/tin	Số lượng	Số buổi/lớp p/tin	Số lượng	
1	Nói chuyện (buổi/tổng số người dự)	191	8.761	0	0	0	0	8.761
2	Hội thảo/Tập huấn (lớp/tổng số người dự)	0	0	7	278	9	251	529
3	Số chợ được tuyên truyền hướng dẫn (tổng số chợ/Lượt tuyên truyền)	75	194	49	351	24	24	569

4	Công tác tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn tại cơ sở lồng ghép trong các đợt thanh kiểm tra giám sát ATTP (đợt tổng số cơ sở tuyên truyền, tư vấn)	288	5.159	74	2.428	18	301	7.888
5	Xe tuyên truyền (đợt/số lượt)	0	0	10	20	0	0	20
6	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự/ Lượt phát)	261	2.844	10	115	3	99	3.058
7	Truyền hình (buổi, tọa đàm, phóng sự, Lượt phát)	0	0	2	23	9	119	142
8	Báo viết (tin, bài/ lượt đăng)	7	7	8	18	26	39	64
9	Băng rôn, khẩu hiệu (cái)		227		64		203	494
10	Tranh áp – phích/Posters (tờ)		551		500		4	1.055
11	Pano (cái)		0		0		0	0
12	Tờ gấp/tờ rơi (tờ)		3.190		2.600		6950	12.740
13	Đĩa tuyên truyền (cái)		0		120		46	166

Trong năm 2021 ngành Y tế đã tổ chức 2 Lễ phát động vì an toàn thực phẩm tại 2 huyện: Huyện Gio Linh tại Thị trấn Cửa Việt (tỉnh tổ chức) và Huyện ĐaKrong tại xã A Ngo (do huyện tổ chức); xây dựng 04 phóng sự truyền hình với nội dung: “Cần trọng với thực phẩm “Nhà làm” trong dịp Tết Nguyên đán, “Hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm với thức ăn đường phố”; “Đảm bảo ATTP trong dịp tết Trung thu”; phối hợp Đài phát thanh phát trực tiếp Hướng dẫn lựa chọn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán 2021; Đưa tin hoạt động, phát thông điệp 142 lượt trên đài truyền hình, trang điện tử, 3.058 lượt trên đài phát thanh, loa đài địa phương; Viết và gửi đăng 64 lượt tin bài viết trên các bản tin Ngành Y tế, Trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm, Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố...với các nội dung phản ánh về công tác thanh kiểm tra, giám sát ATTP; Tăng cường đảm bảo ATTP Tết cổ truyền; Hướng dẫn bảo đảm an toàn thực phẩm trong phòng chống dịch Covid-19, v.v..., treo 494 băng rôn, khẩu hiệu vượt đường; phát 12.740 tờ rơi, 166 bản đĩa thông điệp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin.

Cùng với việc tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngành Y tế đã tổ chức các đợt tuyên truyền hướng dẫn trực tiếp các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm lồng ghép trong các đợt thanh kiểm tra giám 7.888 lượt cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và 569 lượt tuyên truyền tại 75 chợ trên địa bàn tỉnh.

### 3.3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra:

#### a) Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

TT	Nội dung	Xã	Huyện	Tỉnh
1	Số đoàn chuyên ngành	91	21	14
2	Số đoàn liên ngành	246	18	2
	<b>Cộng</b>	<b>337</b>	<b>39</b>	<b>16</b>

Năm 2021 toàn tỉnh thành lập được 392 đoàn thanh tra kiểm tra, trong đó có 126 đoàn chuyên ngành và 266 đoàn liên ngành.

#### b) Kết quả thanh tra, kiểm tra (có Phụ lục kèm theo)

Qua kiểm tra 4.979 lượt cơ sở, đã ghi nhận có 3.852 lượt cơ sở được kiểm tra đạt yêu cầu. Tại thời điểm báo cáo còn 82 cơ sở đang đợi kết quả kiểm nghiệm mẫu sản phẩm (38 cơ sở sản xuất và 44 cơ sở kinh doanh) và 1.045 lượt cơ sở có vi phạm (Chiếm tỷ lệ 21,0%). Số cơ sở vi phạm bị xử lý là 90 cơ sở với số tiền phạt là 61.884.000 đồng. Trong đó: Tuyến tỉnh xử lý 26/26 cơ sở vi phạm với số tiền phạt 49.884.000 đồng; Tuyến huyện xử lý 9.288 cơ sở vi phạm với số tiền phạt 12.000.000 đồng; Tuyến xã xử lý 55.791 cơ sở bằng hình thức nhắc nhở và tiêu hủy sản phẩm.

Buộc tiêu hủy 42 loại sản phẩm và thu hồi 12 loại sản phẩm, bao gồm các loại như: Hàng hóa hết hạn sử dụng (Bột bánh mỳ, nhân bánh mỳ các loại, mứt bánh kem các loại, Bánh kẹo, nước giải khát các loại); Hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ (Mứt kiwi, mứt Cherry); Hàng có nhãn mác thiếu thông tin theo quy định (Thạch rau câu Hero boy, mứt gừng Huế, bánh mứt Thanh Diệp, Mứt dừa Thành Nhân).

Hiện tại Chi cục đang tiến hành thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm thực phẩm bao gói trên địa bàn tỉnh và lấy mẫu kiểm nghiệm chất lượng an toàn thực phẩm.

### 3.4. Kiểm nghiệm thực phẩm

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1)+(2)+(3)
1	<b>Xét nghiệm tại labo (tổng số mẫu)</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>174</b>	<b>174</b>
1.1	Hóa lý (tổng số mẫu)	0	0	114	114
	- Đạt (số mẫu%)	0	0	100	100
	- Không đạt (số mẫu%)	0	0	(87,72)	(87,72)
		0	0	14	14
		0	0	(12,28)	(12,28)
1.2	Vi sinh	0	0	60	60
	- Đạt (số mẫu%)	0	0	60	60
	- Không đạt (số mẫu%)	0	0	(100)	(100)
		0	0	0	0
2	<b>Xét nghiệm nhanh</b>	<b>0</b>	<b>1987</b>	<b>922</b>	<b>2909</b>



2.1	Hóa lý (tổng số mẫu)	0	1987	922	2909
	- Đạt (số mẫu/%)	0	1932 (97,23%)	915 (99,24%)	2847 (97,86%)
	- Không đạt (số mẫu/%)	0	55 (2,77%)	7 (0,76%)	62 (2,13%)
2.2	Vi sinh	0	0	0	0
	- Đạt (số mẫu/%)	0	0	0	0
	- Không đạt (số mẫu/%)	0	0	0	0
<b>Tổng (1+2)</b>		<b>0</b>	<b>1.987</b>	<b>1.096</b>	<b>3.083</b>

Năm 2021, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai các đợt thanh tra, kiểm tra và giám sát thường xuyên theo kế hoạch, lấy mẫu giám sát nguy cơ an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố để giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm.

Đã thực hiện kiểm tra bằng phương pháp test nhanh lý hóa 2.909 mẫu, có 62 mẫu không đạt (chiếm 2,13%). Các chỉ tiêu không đạt chủ yếu là hàn the trong chả, bánh đúc, Nitrat trong rau, quả muối ngâm. Các mẫu không đạt được giám sát tại các chợ lẻ, cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố nhỏ lẻ. Biện pháp xử lý chủ yếu cho các hộ tự hủy số sản phẩm không đạt và cam kết không sử dụng hóa chất cấm trong chế biến thực phẩm. Đồng thời các đoàn thanh tra kiểm tra tiến hành lấy 174 mẫu kiểm nghiệm chất lượng, kết quả có 14 mẫu không đạt (chiếm 12,28%) đối với các chỉ tiêu hóa lý so với hồ sơ công bố chất lượng (thực phẩm chức năng, nước uống đóng chai). Các đoàn đã tiến hành xử lý vi phạm theo quy định.

### 3.5. Kinh phí triển khai hoạt động về an toàn thực phẩm:

TT	Nguồn kinh phí	Số lượng (triệu đồng)	Ghi chú
1	Ngân sách từ Chương trình mục tiêu y tế - dân số	0	
2	Ngân sách từ địa phương	216	
3	Nguồn kinh phí khác	0	
<b>Tổng cộng</b>		<b>216</b>	

### 3.6. Các hoạt động khác

#### 3.6.1. Công tác cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm.

- Cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy: đã cấp 10 giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy cho 10 sản phẩm nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt của Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị.

- Tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm: Tiếp tục thực hiện Công văn số 906/UBND-VX ngày 16/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ là cơ quan được UBND tỉnh giao tiếp nhận các hồ sơ công bố và tự công bố trên địa bàn tỉnh, trong năm

2021, đã đã tiếp nhận 166 bản tự công bố chất lượng sản phẩm đưa số sản phẩm có công bố chất lượng sản phẩm trên toàn tỉnh 483 sản phẩm. Các sản phẩm có công bố chất lượng tập trung vào các nhóm sản phẩm mang tính đặc thù của địa phương như cao thực vật, sản phẩm từ ngũ cốc, hải sản...

### 3.6.2. Công tác giám sát tư vấn hướng dẫn ATTP

Đã triển khai các đợt giám sát đảm bảo ATTP phục vụ bầu cử nhiệm kỳ 2021 – 2026, giám sát tại các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn phục vụ cho các khu cách ly tập trung, phục vụ trong Kỳ thi THPT năm 2021, các lễ hội đã diễn ra trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc đảm bảo ATTP và phòng chống dịch Covid-19 tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thực phẩm, thức ăn đường phố trên địa bàn toàn tỉnh.

Trong quá trình giám sát đã tư vấn, hướng dẫn các cơ sở thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, đặc biệt trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong phòng chống dịch COVID-19; thực hiện việc kiểm thực ba bước và lưu mẫu đúng quy định, hướng dẫn các cơ sở bố trí phương tiện rửa tay và khử trùng tay ở nơi thuận tiện cho khách hàng rửa tay trước khi ăn; mặc trang phục bảo hộ đầy đủ, đội mũ chụp tóc, đeo khẩu trang khi chế biến, khi chia thức ăn và phục vụ khách hàng; các thực phẩm mang đi phải được bao gói trọng túi/hộp kín, an toàn trước khi giao cho khách hàng; thực hành tốt vệ sinh cá nhân trong quá trình chế biến; đảm bảo vệ sinh phương tiện vận chuyển thực phẩm ...

### 3.6.3. Công tác nghiên cứu khoa học:

Chi cục tiến hành 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở: *“**Thống kê dữ liệu và phân loại cơ sở thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**”*

#### 4. Tình hình ngộ độc thực phẩm:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2021	Thực hiện Năm 2021
1.	Số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể >30	Vụ	0	0
2	Số vụ ngộ độc thực phẩm tập thể <30	Vụ	Hạn chế	1
-	Số người bị ngộ độc thực phẩm	Người	Hạn chế	19
-	Số người tử vong do ngộ độc thực phẩm	Người	0	0
3.	Tỷ lệ ngộ độc	1/100.000	7	2,88

Năm 2021, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 01 vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại bếp ăn trường học với 19 người mắc, không có trường hợp tử vong, tỷ lệ mắc 2,88/100 ngàn dân, đạt so với mục tiêu đề ra 7/100 ngàn dân.

## III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm, thuận lợi

- Trong năm 2021 mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của việc thực hiện giãn cách xã hội và tác động của dịch Covid - 19 và thiên tai, lũ lụt nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao

của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP tỉnh, công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh vẫn triển khai đồng bộ và có hiệu quả.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phân công, phân cấp cho 3 ngành Y tế, Nông nghiệp và Công Thương

- Sở Y tế đã ban hành Quyết định Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị và Quyết định phê duyệt danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm và dịch vụ ăn uống thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm làm căn cứ pháp lý để thống kê số cơ sở quản lý trên địa bàn tỉnh và hoạt động cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Công tác thanh tra, kiểm tra vẫn được chú trọng, đã phối hợp thực hiện tốt công tác thanh tra liên ngành trong tháng hành động, Tết Nguyên đán, Tết trung thu, lễ hội lớn của tỉnh. Qua thanh kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý những vi phạm của các cá nhân, tổ chức về vệ sinh an toàn thực phẩm

- Một số huyện đã ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý ngày y tế trên địa bàn huyện tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý nhà nước về TTP của ngành Y tế tại tuyến huyện.

- Thực hiện tốt công tác giám sát môi nguy để phát hiện kịp thời những thực phẩm không đảm bảo an toàn để cảnh báo cộng đồng, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm phục vụ các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh như: giám sát ATTP phục vụ bầu cử nhiệm kỳ 2021 – 2026, phục vụ trong Kỳ thi THPT năm 2021, các khu cách ly tập trung phòng chống dịch Covid-19 đảm bảo không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các sự kiện.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng; thông qua các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo được triển khai sâu rộng đến tận cán bộ quản lý an toàn thực phẩm, người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý an toàn thực phẩm đối với cán bộ quản lý; đồng thời nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

## **2. Tồn tại, khó khăn, hạn chế**

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên Công tác quản lý, hướng dẫn việc chấp hành các quy định về ATTP đối với các cơ sở còn gặp nhiều khó khăn. Một số cơ sở sản xuất kinh doanh ngừng sản xuất hoặc đóng cửa nên công tác thanh tra bị gián đoạn, việc thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và triển khai các hoạt động truyền thông cũng bị hạn chế do quy định về giãn cách và tránh tập trung đông người.

- Văn bản pháp quy thay đổi liên tục, còn nhiều quy định chưa đồng bộ giữa 3 ngành Y tế, Nông nghiệp và Công Thương (thu phí, quản lý cơ sở, cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Công tác xử lý vi phạm ở tuyến huyện xã còn hạn chế, chủ yếu là bằng hình thức nhắc nhở nên không có tính răn đe.

- Lực lượng cán bộ làm công tác ATTP còn quá ít, đặc biệt tuyến huyện, xã phường còn kiêm nhiệm, chuyên trách.

- Ngộ độc thực phẩm tập thể vẫn còn xảy ra.

- Về kinh phí: Do Chương trình mục tiêu Quốc gia về ATTP giai đoạn 2016-2020 hết hiệu lực, nên trong năm 2021 kinh phí cho hoạt động đảm bảo ATTP tại Sở Y tế (Chi cục ATVSTP) còn nhiều hạn chế, chưa kịp thời, công tác triển khai cho hoạt động đảm bảo ATTP còn nhiều khó khăn, bất cập.

### **3. Nguyên nhân**

#### **3.1. Nguyên nhân chủ quan**

- Quy mô cơ sở thực trên địa bàn nhỏ, trình độ chủ các cơ sở chưa cao, chủ yếu vẫn hình thức sản xuất, kinh doanh, quy mô hộ gia đình nên khó khăn trong công tác tiếp cận các quy định pháp luật để triển khai vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

- Ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh về công tác đảm bảo ATTP còn hạn chế.

#### **3.2. Nguyên nhân khách quan**

- Quyết định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị vừa được ban hành nên có sự thay đổi trong công tác quản lý cơ sở cũng như hoạt động cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện.

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài nên các cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động không thường xuyên, nhiều cơ sở tạm dừng hoạt động.

- Thiếu kinh phí phục vụ cho hoạt động đảm bảo ATTP.

### **4. Giải pháp khắc phục**

Tiếp tục tăng cường công tác triển khai đảm bảo ATTP từ tuyến tỉnh cho đến tuyến huyện xã đồng thời đề ra phương án quản lý ATTP thích ứng với tình hình dịch bệnh hiện nay.

## **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

- Bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên toàn tỉnh.

- Thực hiện đúng trình tự, thủ tục cơ chế một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và cố gắng rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định cho các cơ sở.

- Phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm cho các đối tượng sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao hiệu lực các văn bản pháp luật của nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Hướng dẫn cho các cơ sở thực phẩm thực hiện các thủ tục hành chính công cấp độ 4, có phát sinh hồ sơ.

- Tăng tỉ lệ cơ sở có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP
- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu và quảng cáo thực phẩm.
- Tăng cường công tác giám sát, tư vấn hướng dẫn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt là các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống nhỏ lẻ, thức ăn đường phố nhằm hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm có thể xảy ra.

## II. CHỈ TIÊU, CHỈ SỐ

1. 75% cơ sở thuộc đối tượng cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP do thuộc danh sách phê duyệt Chi cục quản lý có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định.
2. 100% các thủ tục hành chính thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thời gian.
3. 60% các cơ sở thuộc đối tượng cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP do thuộc danh sách phê duyệt Huyện quản lý có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định.
4. 100% các huyện, thị, thành phố có phê duyệt danh sách do tuyển mình quản lý.
6. 100% cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc tỉnh quản lý được thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; 85% cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc huyện quản lý được giám sát, kiểm tra, đảm bảo 75% cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm được kiểm tra đạt yêu cầu về VSATTP.
7. 100% các Khoa an toàn thực phẩm - TTYT huyện, thị xã và thành phố được kiểm tra thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn.
8. 100% các chợ được tuyên truyền, hướng dẫn phổ biến kiến thức an toàn toàn thực phẩm.
9. 100% Bếp ăn tập thể, bếp ăn bán trú trên địa bàn tỉnh được tư vấn, hướng dẫn về an toàn thực phẩm.
10. Hạn chế không để các vụ ngộ độc tập thể >30 mắc xảy ra trên địa bàn tỉnh và không để xảy ra tử vong do ngộ độc thực phẩm.
11. Tỷ lệ ngộ độc thực phẩm < 7/100.000 dân.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU NĂM 2022

### 1. Công tác chỉ đạo và tăng cường năng lực quản lý về ATTP

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới; Kế hoạch số 04/KH-SYT ngày 11/01/2021 về Triển khai Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động đảm bảo ATTP năm 2022, kế hoạch đảm bảo ATTP các đợt cao điểm (Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu,...).

- Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Xây dựng Kế hoạch Chỉ đạo tuyến, kiểm tra thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại các Khoa an toàn thực phẩm - TTYT huyện, thị xã và thành phố.

- Tham mưu họp BCĐLN về VSATTP tỉnh định kỳ 06 tháng, 01 năm và đột xuất, đánh giá kết quả, hạn chế, tồn tại; kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc và đôn đốc các đơn vị khắc phục các hạn chế, tồn tại; rút kinh nghiệm và nhân rộng các sáng kiến, kinh nghiệm, đổi mới nâng cao hiệu quả công tác ATTP.

## **2. Công tác cải cách thủ tục hành chính:**

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính bằng việc số hóa các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm nhằm nâng cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế phục vụ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, thủ tục tự công bố sản phẩm. Tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa thời gian, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Nâng tỉ lệ hồ sơ được giải quyết bằng đơn giản thủ tục hành chính và áp dụng các dịch vụ công ích vào giải quyết các thủ tục hành chính.

### **3.1. Công tác Phân cấp quản lý ATTP từ tuyến tỉnh đến tuyến xã:**

- Tiếp tục rà soát, thống kê số cơ sở thực phẩm tạo dữ liệu về quản lý cơ sở thực phẩm.

- Các huyện, thị, thành phố phê duyệt danh sách cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của mình

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa ba ngành Y tế, Nông nghiệp và Công Thương để tránh chồng chéo, bỏ sót trong quản lý.

### **3.2. Công tác Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:**

- Tiến hành rà soát các đối tượng thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và các cơ sở hết hạn cấp giấy của ngành Y tế trên phạm vi tỉnh.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, tư vấn để nâng tỉ lệ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP các cấp.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các cơ sở thực phẩm, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện thủ tục cấp giấy. Xử lý nghiêm các cơ sở thực phẩm vi phạm không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Tư vấn hướng dẫn cho các cơ sở thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Thẩm xét, thẩm định kịp thời đúng trình tự các hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện.

### **3.3. Công tác Tự công bố, Công bố chất lượng sản phẩm thực phẩm:**

- Tiến hành rà soát, hướng dẫn thủ tục tự công bố cho các sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường, kiểm tra giám sát các sản phẩm thực phẩm bao gói trên thị trường.

- Thực hiện thẩm xét đúng trình tự, thời gian các hồ sơ nộp tự công bố, công bố chất lượng sản phẩm.

#### **4. Công tác thông tin truyền thông về ATTP:**

##### **4.1. Tổ chức các hoạt động truyền thông về ATTP từ tuyến tỉnh, huyện thị, đến phường xã, thôn bản:**

- Hoạt động truyền thông trong các đợt cao điểm như Tết Nguyên đán, Tháng hành động, tết Trung thu:

+ Tùy điều kiện thực tế của địa phương và tình hình dịch bệnh, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm sẽ phối hợp với các Sở, ban ngành tổ chức hội nghị triển khai, Lễ phát động Tháng hành động hoặc các hình thức truyền thông khác.

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tuyến và bằng các phương tiện thông tin đại chúng nhằm hạn chế sự tập trung đông người.

+ Triển khai các hoạt động tuyên truyền trên loa từ các Trung tâm Y tế huyện, thị, thành phố đến Trạm Y tế phường, xã và các khu vực chợ, thôn bản.

+ Lòng ghép tuyên truyền cùng với các hoạt động dự án Y tế tại cộng đồng.

- Tổ chức truyền thông lồng ghép thông qua các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát, tư vấn trực tiếp.

- Phối hợp tuyên truyền với Đài Phát thanh, Truyền hình tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Báo Quảng Trị xây dựng các phóng sự, viết tin, bài về các hoạt động an toàn thực phẩm. Đặc biệt là trong các đợt cao điểm như Tết Nguyên Đán, Tháng hành động, Tết Trung thu.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn thanh niên, các trường Trung học, tiểu học cỡ sở điển hình để triển khai truyền thông bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Ban quản lý các chợ triển khai truyền thông đến các hộ tiểu thương bằng hình thức phát tờ rơi, áp phích tuyên truyền và thông qua hệ thống loa phát thanh tại chợ.

##### **4.3. Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo:**

- Triển khai Hội nghị tổng kết công tác an toàn thực phẩm 6 tháng và 1 năm.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, nói chuyện chuyên đề liên quan đến công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cho các đối tượng.

- Tập huấn phổ biến các văn bản mới về ATTP cho cán bộ quản lý chương trình ATTP tuyến huyện đến tuyến phường xã.

- Tổ chức các lớp tập huấn các văn bản mới về ATTP cho người quản lý, người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

##### **4.4. Xây dựng nội dung thông điệp và in ấn tài liệu truyền thông:**

- Xây dựng, nhân bản các đĩa truyền thông và thông điệp tuyên truyền ATTP có nội dung phù hợp cho từng đợt chiến dịch cao điểm và khi có sự cố về an toàn thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Phối hợp xây dựng các phóng sự có hướng dẫn lựa chọn thực phẩm, hướng dẫn phổ biến các văn bản mới về công tác quản lý ATTP.

- Tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu tại các trục đường chính và tại các chợ, siêu thị vào các đợt cao điểm.

- In ấn và cấp phát tờ rơi, áp phích tuyên truyền cho các huyện, xã

#### **4.5. Công tác truyền thông điện tử:**

- Tăng cường công tác viết bài, đưa tin trên trang Web các hoạt động ATTP trong tỉnh kịp thời và hiệu quả.
- Xây dựng facebook để cập nhật các thông tin liên quan đến an toàn thực phẩm nhằm kịp thời thông tin cảnh báo đến cộng đồng.

#### **4.6. Điều tra phục vụ phân cấp quản lý:**

Điều tra đánh giá năng lực phục vụ của các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố phục vụ cho việc phân công phân cấp quản lý của Ngành Y tế.

### **5. Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm**

#### **5.1. Giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm**

- Chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan triển khai kịp thời công tác điều tra, xử lý khi có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.
- Thực hiện báo cáo vụ ngộ độc, báo cáo định kỳ ngộ độc thực phẩm theo quy định

#### **5.2. Kiểm soát an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể và kinh doanh thức ăn đường phố**

- Triển khai công tác giám sát ATTP đối với cơ sở chế biến suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cố định và lưu động, kinh doanh thức ăn đường phố theo kế hoạch năm.
- Triển khai giám sát ATTP phục vụ lễ hội và các hội nghị lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh
- Triển khai giám sát đột xuất đối các cơ sở có nguy cơ cao và khi có sự cố mất an toàn thực phẩm.

#### **5.3. Triển khai lấy mẫu giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm**

- Xây dựng kế hoạch lấy mẫu giám sát thường xuyên: Phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện lấy mẫu giám sát thường xuyên tại các chợ, các cơ sở chế biến suất ăn sẵn. Sử dụng test nhanh để sàng lọc và lấy mẫu có nguy cơ cao gửi kiểm nghiệm chất lượng.
- Xây dựng kế hoạch lấy mẫu giám sát theo chuyên đề: Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và yêu cầu của Cục An toàn thực phẩm để xây dựng kế hoạch phù hợp. Khi có dấu hiệu vi phạm về chất lượng thì tiến hành đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật và cảnh báo cộng đồng.

### **6. Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm**

#### **6.1. Công tác thanh tra liên ngành**

Thực hiện theo kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh trong các đợt cao điểm (Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu) hoặc khi có sự cố về mất an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tham mưu cho Sở Y tế chủ trì thành lập đoàn thanh tra liên ngành.

#### **6.2. Công tác thanh tra chuyên ngành:**

Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2022 do Sở Y tế phê duyệt.



### **6.3. Công tác hậu kiểm chất lượng sản phẩm thực phẩm:**

- 100% cơ sở thực phẩm có sản phẩm tự công bố được hậu kiểm chất lượng.
- Các sản phẩm nhập khẩu và sản phẩm sản xuất ngoại tỉnh thường xuyên được lưu hành trên địa bàn tỉnh được lấy mẫu kiểm soát chất lượng.

### **6.4. Thanh tra đột xuất:**

Tiến hành thành lập đoàn thanh tra đột xuất ngay khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật về ATTP hoặc theo yêu cầu của cấp trên về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và khi có sự cố về an toàn thực phẩm.

### **6.5. Công tác chỉ đạo tuyến:**

- Xây dựng Kế hoạch chỉ đạo tuyến.
- Cử cán bộ về tuyến huyện hỗ trợ chuyên môn.
- Thành lập đoàn giám sát, kiểm tra tại tuyến huyện và tuyến xã.
- Tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm.

### **6.6. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

Thực hiện công tác tiếp dân, xem xét các đơn thư khiếu nại, tố cáo và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền *(nếu có)*.

#### **6.1. Công tác thanh tra liên ngành:**

Thực hiện theo kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh trong các đợt cao điểm (Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu) hoặc khi có sự cố về mất an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tham mưu cho Sở Y tế chủ trì thành lập đoàn thanh tra liên ngành.

#### **6.2. Công tác thanh tra chuyên ngành:**

Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2022 do Sở Y tế phê duyệt.

### **6.3. Công tác hậu kiểm chất lượng sản phẩm thực phẩm:**

- 100% cơ sở thực phẩm có sản phẩm tự công bố được hậu kiểm chất lượng.
- Các sản phẩm nhập khẩu và sản phẩm sản xuất ngoại tỉnh thường xuyên được lưu hành trên địa bàn tỉnh được lấy mẫu kiểm soát chất lượng.

### **6.4. Thanh tra đột xuất:**

Tiến hành thành lập đoàn thanh tra đột xuất ngay khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật về ATTP hoặc theo yêu cầu của cấp trên về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và khi có sự cố về an toàn thực phẩm.

### **6.5. Công tác chỉ đạo tuyến:**

- Xây dựng Kế hoạch chỉ đạo tuyến.
- Cử cán bộ về tuyến huyện hỗ trợ chuyên môn.
- Thành lập đoàn giám sát, kiểm tra tại tuyến huyện và tuyến xã.
- Tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm.

### **6.6. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

Thực hiện công tác tiếp dân, xem xét các đơn thư khiếu nại, tố cáo và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền *(nếu có)*.

## **7. Công tác đảm bảo kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác ATTP**

**7.1. Kinh phí:**

- Nguồn kinh phí không tự chủ năm 2022 được cấp về Chi cục ATVSTP.
- Nguồn kinh phí được UBND tỉnh hỗ trợ cho hoạt động ATTP năm 2022.

**7.2. Trang thiết bị phục vụ công tác ATTP:**

- Mua test kiểm tra nhanh ATTP cho Chi cục ATVSTP
- Mua sắm các vật tư, dụng cụ lấy mẫu, đựng mẫu thực phẩm.
- Mua sắm thiết bị máy văn phòng (máy vi tính, máy in, máy scan,...) để phục vụ công tác đảm bảo ATTP.

**8. Công tác nghiên cứu khoa học về lĩnh vực ATTP**

Chi cục ATVSTP nghiên cứu 01 đề tài cấp cơ sở và 01 sáng kiến kinh nghiệm:

**Phần thứ ba****MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ****1. Về công tác quản lý cơ sở**

UBND các huyện thị xã và thành phố tăng cường công tác triển khai cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở thuộc tuyến huyện quản lý.

**2. Về công tác truyền thông, phòng chống ngộ độc thực phẩm**

Đề nghị Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm cấp huyện, xã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn quản lý chặt chẽ các dịch vụ nấu ăn lưu động trên địa bàn cũng như việc các đơn vị dịch vụ từ nơi khác đến hoạt động tại địa phương.

**3. Về công tác thanh tra, kiểm tra**

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Y tế, Trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tái vi phạm theo đúng quy định về xử lý vi phạm hành chính.

**4. Về kinh phí và trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn**

- Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí cho Chi cục ATVSTP đầu năm 2022 nhằm phục vụ tốt hơn cho việc triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh.
- Sở Y tế trình UBND tỉnh bố trí cho Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm một xe ô tô chuyên dụng để phục vụ công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm kính báo./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế (để b/c);
- Các phòng thuộc Chi cục;
- Website Chi cục;
- Lưu: VT, HCTH.



**Hoàng Đình Ân**



TT	Nội dung	Tuyên xã					Tuyên Huyện					Tuyên Tỉnh					Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮDP	Cộng (1)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮDP	Cộng (2)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮDP	Cộng (3)	
	+ Giấy XNQC	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
b	Đình chi hoạt động	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
c	Tịch thu tang vật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Buộc thu hồi	12	0	0	0	12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Buộc tiêu hủy	3	14	18	5	40	0	0	0	0	0	0	2	0	0	2	42
	Khác (ghi rõ)	1	1	52	3	57	0	0	2	0	2	0	0	0	0	0	59
4	Xử lý khác	0	0	27	0	27	0	0	21	0	21	0	0	0	0	0	48
4.1	Đình chi lưu hành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4.2	Chuyển cơ quan điều tra	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

**Ghi chú:** Tại thời điểm báo cáo còn 82 cơ sở đang đợi kết quả kiểm nghiệm mẫu sản phẩm (38 cơ sở sản xuất và 44 cơ sở kinh doanh)

TT	Nội dung	Tuyển xã					Tuyển Huyện					Tuyển Tỉnh					Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẢĐP	Cộng (1)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẢĐP	Cộng (2)	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẢĐP	Cộng (3)	
	+ Giấy XNQC	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
b	Đình chỉ hoạt động	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
c	Tịch thu tang vật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Buộc thu hồi	12	0	0	0	12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Buộc tiêu hủy	3	14	18	5	40	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Khác (ghi rõ)	1	1	52	3	57	0	0	0	0	0	2	0	0	0	2	42
4	Xử lý khác	0	0	27	0	27	0	0	21	0	21	0	0	0	0	0	59
4.1	Đình chỉ lưu hành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	48
4.2	Chuyển cơ quan điều tra	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
																	0

**Ghi chú:** Tại thời điểm báo cáo còn 82 cơ sở đang đợi kết quả kiểm nghiệm mẫu sản phẩm (38 cơ sở sản xuất và 44 cơ sở kinh doanh)